

Số: /TB-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 8 năm 2022

**THÔNG BÁO**  
**KẾT QUẢ KIỂM TRA CÔNG TÁC NGHIỆM THU HOÀN THÀNH**  
**CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình  
giao thông, nông nghiệp tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ miễn phép xây dựng quy định tại Khoản 2 Điều 89 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế được thẩm định tại Văn bản số 1507/SNN-QLXDCT ngày 13/8/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Giang;

Căn cứ Báo cáo hoàn thành thi công xây dựng công trình: Xử lý cấp bách cống Trạng, K30+100 đê hữu Thương tại Văn bản số 259/BC-BQLDA ngày 20/7/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông, Nông nghiệp tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ hồ sơ hoàn thành công trình và kết quả kiểm tra tại hiện trường công trình: Xử lý cấp bách cống Trạng K30+100 đê hữu Thương ngày 04/8/2022;

Sở Nông nghiệp và PTNT thông báo kết quả nghiệm thu của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, nông nghiệp tỉnh Bắc Giang để đưa vào sử dụng đối với công trình như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH**

- Tên công trình:** Xử lý cấp bách cống Trạng K30+100 đê hữu Thương.
- Địa điểm xây dựng:** huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Loại và cấp công trình:** Công trình Nông nghiệp và PTNT, cấp III.
- Quy mô, giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình (Theo thiết kế BVTC được duyệt):**

**4.1. Quy mô xây dựng:**

Phá bỏ cống cũ, xây cống Trạng mới tại vị trí cách tim cống cũ 14m về thượng

lưu tại K30+086 đê hữu Thương. Công có nhiệm vụ tiêu nước cho 738ha đất tự nhiên của xã Quế Nham, huyện Tân Yên. Các thông số kỹ thuật chủ yếu:

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Thông số kỹ thuật
1	Lưu lượng tiêu thiết kế	m <sup>3</sup> /s	6,36
2	Hình thức công	-	Cống hộp (01 cửa)
3	Khẩu độ công nx(BxH)	m	1x(2,5x2,5)
4	Cao trình đáy công	m	+1,40
5	Chiều dài thân công	m	35,4
6	Hình thức tiêu năng phía Sông; chiều sâu bể tiêu năng;		Bể tiêu năng; +0,9m
7	Hình thức tiêu năng phía Đòng; chiều sâu bể tiêu năng;		Bể tiêu năng; +0,9m
8	Hệ thống đóng mở (điều tiết)		Cửa van cưỡng bức ( <i>máy đóng mở VĐ10 vận hành bằng điện kết hợp quay tay</i> ) và cửa van tự động ( <i>đóng mở bằng áp lực nước</i> ) đặt phía sông;
9	Kênh dẫn phía Đòng: Cao trình đáy; hệ số mái		+1,4m; m=1,5
10	Kênh dẫn phía Sông: Cao trình đáy; hệ số mái		+1,4m; m=1,5
11	Hệ thống điện chiếu sáng, vận hành máy đóng mở		Chiều dài đường điện 110m; cột điện H7C (H cột 7,0m); tủ điện điều khiển; hệ thống điện chiếu sáng; máy phát điện dự phòng 10KW

#### 4.2. Giải pháp thiết kế chủ yếu:

##### a) Xây mới công:

- Gia cố nền thân công bằng cọc BTCT M300#; Cổng hộp BTCT M250#; bản đáy và tường bể tiêu năng phía sông, phía đòng, tường răng chống thấm mang công, sàn và trụ đỡ cầu công tác BTCT M250#; Đoạn gia cố sân sau bể tiêu năng: bản đáy BTCT M200#, mái gia cố bằng tấm bê tông âm dương đúc sẵn M200# trong hệ khung dầm BTCT M200# (phía dưới tấm bê tông đúc sẵn lót đá dăm (1x2)cm dày 10cm và vải địa kỹ thuật); Khớp nối đòng kết hợp 2 lớp giấy dầu quét nhựa đường 3 lớp; lan can sàn, cầu công tác thép ống mạ kẽm; xung quanh mang công đắp đất sét luyện dày 1m; Nền thượng, hạ lưu thân công ép cọc cừ Larsen chống thấm; Nhà quản lý, vận hành: cột, trần, dầm, giằng và mái chống nóng BTCT M250#, tường xây gạch bê tông không nung M100#, VXM M75#, đỉnh mái chống nóng gián ngói nung; Hệ thống đóng mở: Bố trí 02 lớp phía Sông, lớp trong cửa cưỡng bức gia công bằng thép và đóng mở bằng máy vít VĐ10 điện kết hợp quay tay, lớp ngoài cửa tự động gia công

bằng thép, đóng mở bằng áp lực nước; Khe phai sửa chữa phía Sông, phía Đồng gia công bằng thép, tấm phai BTCT M250#.

- Kênh dẫn phía Đồng: Gia cố mái kênh bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M200# kích thước (40x40x16)cm, đặt trong hệ khung dầm BTCT M200#, phía dưới lót đá dăm (1x2)cm dày 10cm và vải địa kỹ thuật.

- Kênh dẫn phía Sông: Gia cố mái kênh bằng cấu kiện bê tông đúc sẵn M200# kích thước (40x40x16)cm, đặt trong hệ khung dầm BTCT M200#, phía dưới lót đá dăm (1x2)cm dày 10cm và vải địa kỹ thuật; bản đáy đổ bê tông M200#.

- Hoàn chỉnh mặt và mái đê trong phạm vi mở móng cống: Mặt đê BT M250# dày 23cm, phía dưới lớp móng cấp phối đá dăm dày 18cm, đất đắp K98 dày 30cm trên mặt đê bố trí gờ chắn bánh bê tông M200# khoảng cách 2m/cái (*kích thước gờ chắn bánh 0,3mx0,3mx1m*); mái đê phía sông gia cố bằng tấm bê tông âm dương đúc sẵn M200# trong hệ khung dầm BTCT M200# (*phía dưới tấm bê tông đúc sẵn lót đá dăm (1x2)cm dày 10cm và vải địa kỹ thuật*); bảo vệ mái đê phía đồng bê tông M200#, dày 12cm; bậc lên xuống BT M200#; đắp đất hoàn thiện độ chặt  $K=0,95$

b) Công trình phục vụ thi công:

Phía đồng: Đắp đất đê quay kết hợp kênh dẫn dòng bằng phen nứa, cọc tre và đất đắp với độ chặt  $K=0,85$ ; Phía sông: đất đắp với độ chặt  $K=0,85$ ; dẫn dòng

Trong quá trình thi công qua cống cũ kết hợp trạm bơm tiêu Cống Trạng (*gần vị trí xây dựng dự án*).

c) Các hạng mục và giải pháp kỹ thuật khác: *Chi tiết theo thiết kế BVTC.*

**5. Những nội dung điều chỉnh thiết kế BVTC:** Theo Văn bản số 2274/SNN-QLXDCT ngày 12/11/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT và một số chi tiết điều chỉnh thay đổi được lập Biên bản làm việc hiện trường giữa các bên có liên quan.

## II. YÊU CẦU ĐỐI VỚI CHỦ ĐẦU TƯ

- Lưu trữ hồ sơ công trình theo quy định.

- Tổ chức bàn giao cho đơn vị tiếp nhận quản lý, khai thác, vận hành công trình theo đúng công năng, thiết kế được duyệt.

\* Các nội dung, yêu cầu khác:

- Việc kiểm tra chỉ thực hiện bằng trực quan và dùng thước đo kích thước hình học kết cấu công trình xác suất tại một số vị trí (*tại thời điểm kiểm tra, không thực hiện đo cao độ; không khoan lấy mẫu kết cấu bê tông, thí nghiệm độ chặt đất đắp để đối chứng; không đo các kết cấu dưới nước, phần cơ khí cửa van do hiện tại đang đóng cống đảm bảo yêu cầu phòng, chống thiên tai*). Chủ đầu tư, nhà thầu thi công phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng công trình theo quy định của pháp luật.

- Tồn tại:

+ Có một số vị trí cây đại mộc leo xuống mái kênh thượng lưu cống; đất đá, cây khô đọng trong lòng kênh hạ lưu sau cống.

+ Phần dây điện đi nổi từ trạm biến áp đến nhà van bị cắt trộm (*có Bản tự khai/Bản tường trình với Công an xã Quế Nham ngày 18/6/2022*).

Chủ đầu tư khắc phục tồn tại nêu trên và phối hợp với các bên liên quan để thực

hiện bảo vệ tài sản công trình. Đồng thời phối hợp cùng các bên liên quan rà soát kỹ hồ sơ hoàn công và khối lượng nghiệm thu đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt và thực tế thi công trước khi tổ chức bàn giao đưa công trình vào sử dụng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Nguyễn Văn Đĩnh;
- Bộ phận Một cửa Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VT, QLXDCT<sup>Chiến</sup>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Đĩnh**